

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TT KHẢO THÍ & ĐBCLGD
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN : LAO VÀ BỆNH PHỔI
ĐỐI TƯỢNG : Y4 BS YHCT - LẦN 1 (2025-2026)

HÌNH THỨC THI : TRẮC NGHIỆM TRÊN MÁY TÍNH BẢNG

1. Thời gian : Thứ 7 ngày 11 tháng 04 năm 2026

2. Địa điểm: Nhà A6

Chú ý: Sinh viên phải có mặt trước giờ thi 15 phút

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Tên tổ	Phòng thi	Ca thi	Ghi chú
1	2251150002	Đỗ Minh Anh	CT	17	401A	10h45	
2	2251150006	Cao Thị Mỹ Châu	CT	17	401A	10h45	
3	2251150008	Trần Bích Diệp	CT	17	401A	10h45	
4	2251150010	Nguyễn Hương Giang	CT	17	401A	10h45	
5	2251150011	Nguyễn Thị Hương Giang	CT	17	401A	10h45	
6	2251150012	Lê Ngọc Hà	CT	17	401A	10h45	
7	2251150014	Nguyễn Việt Hoàng	CT	17	401A	10h45	
8	2251150022	Vũ Ngọc Lan	CT	17	401A	10h45	
9	2251150026	Chu Bảo Linh	CT	17	401A	10h45	
10	2251150034	Nguyễn Duy Mạnh	CT	17	401A	10h45	
11	2251150038	Lê Khánh Nhi	CT	17	401A	10h45	
12	2251150042	Nguyễn Minh Phương	CT	17	401A	10h45	
13	2251150047	Đinh Thu Thảo	CT	17	401A	10h45	
14	2251150049	Nguyễn Phương Thảo	CT	17	401A	10h45	
15	2251150051	Hồ Minh Thư	CT	17	401A	10h45	
16	2251150003	Đỗ Thị Ngọc Anh	CT	18	401A	10h45	
17	2251150005	Nguyễn Trần Khánh Bằng	CT	18	401A	10h45	
18	2251150009	Nguyễn Thùy Dương	CT	18	401A	10h45	
19	2251150013	Nguyễn Thị Hằng	CT	18	401A	10h45	
20	2251150016	Nguyễn Thị Huế	CT	18	401A	10h45	
21	2251150019	Nguyễn Lê Trung Khải	CT	18	401A	10h45	
22	2251150031	Nguyễn Ngọc Mai	CT	18	401A	10h45	
23	2251150035	Đỗ Văn Minh	CT	18	401A	10h45	
24	2251150037	Ngô Nguyễn Tuấn Nghĩa	CT	18	401A	10h45	
25	2251150044	Chu Chính Quân	CT	18	401A	10h45	

26	2251150046	Bùi Anh Tài	CT	18	401A	10h45	
27	2251150053	Vũ Lê Thu Trang	CT	18	401A	10h45	
28	2251150057	Vì Hải Yến	CT	18	401A	10h45	
29	2251150001	Đổng Đức Anh	CT	17	401B	10h45	
30	2251150015	Vũ Đức Mạnh Hùng	CT	17	401B	10h45	
31	2251150018	Bùi Thị Hạnh Hương	CT	17	401B	10h45	
32	2251150020	Hà Lê Trung Kiên	CT	17	401B	10h45	
33	2251150024	Trần Thanh Lâm	CT	17	401B	10h45	
34	2251150028	Nguyễn Ngọc Linh	CT	17	401B	10h45	
35	2251150030	Hà Thị Tuyết Mai	CT	17	401B	10h45	
36	2251150032	Nguyễn Thị Thanh Mai	CT	17	401B	10h45	
37	2251150036	Trần Viết Anh Minh	CT	17	401B	10h45	
38	2251150045	Lương Ngọc Quân	CT	17	401B	10h45	
39	2251150054	Bùi Thị Trà	CT	17	401B	10h45	
40	2251150055	Vũ Tuyết Trinh	CT	17	401B	10h45	
41	2251150007	Vũ Thị Chi	CT	18	401B	10h45	
42	2251150017	Dương Quang Huy	CT	18	401B	10h45	
43	2251150021	Nguyễn Thị Tiên Kiên	CT	18	401B	10h45	
44	2251150023	Bùi Ngọc Bảo Lâm	CT	18	401B	10h45	
45	2251150025	Nguyễn Quý Liêm	CT	18	401B	10h45	
46	2251150029	Nguyễn Thị Thảo Linh	CT	18	401B	10h45	
47	2251150033	Lê Đức Mạnh	CT	18	401B	10h45	
48	2251150039	Lê Phương Nhung	CT	18	401B	10h45	
49	2251150040	Võ Thị Hoài Như	CT	18	401B	10h45	
50	2251150041	Nguyễn Hoàng Phúc	CT	18	401B	10h45	
51	2251150050	Trần Đặng Vi Thảo	CT	18	401B	10h45	
52	2251150052	Đàm Duy Tĩnh	CT	18	401B	10h45	
53	2251150056	Vũ Tường Vy	CT	18	401B	10h45	